TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày: 29 - 6 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hà và ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên toà: ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/QĐST-HS ngày 13/6/2023, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Thế N** - sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn H N, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế S (đã chết) và bà Phạm Thị T; vợ con: chưa có; tiền án: ngày 28/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2022); tiền sự: không; nhân thân: ngày 31/10/2012, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 05/6/2014, Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 24/10/2014, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 2 năm 3 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 20/9/2016, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 27/7/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 11/9/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 19/9/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

ngày 19/12/2017, Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 28/12/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 12/01/2018, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (hành vi xảy ra ngày 25/12/2017); ngày 28/12/2018, TAND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chấp hành xong ngày 10/01/2021). Bị cáo bị tạm giữ từ 30/01/2023 đến ngày 08/02/2023 chuyển tạm; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chùa L; địa chỉ: thôn L, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; người đại diện hợp pháp: ông Phạm Quang S (Đại Đức Thích G T) - sinh năm 1981; nơi cư trú: thôn L, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Phạm Thị T - sinh năm 1963; nơi cư trú: thôn H N, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Bà Phạm Thị S; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quý P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/01/2023, Nguyễn Thế N một mình điều khiển xe mô tô BKS 27F7-51.. đi đến khu vực Chùa L thuộc thôn L, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam với mục đích trộm cắp tài sản; N dừng xe ở sân chùa rồi đi vào trong gian chính của chùa, N nhìn thấy 01 hòm công đức đặt dưới bàn thờ Phật được làm bằng khung nhôm kính, bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau. N đi đến, ngồi xuống cạnh hòm công đức, lấy chiếc tua vít mang theo từ trước để trong túi áo khoác đang mặc cầm ở tay phải, cậy cánh cửa hòm công đức bung ra, N dùng tay phải thò vào hòm công đức lấy được 487.000 đồng ra để sang tay trái, rồi tiếp tục thò tay vào để lấy tiền thì bị ông Phạm Quang S là sư trụ trì của Chùa L phát hiện, hô hoán, nên N cầm theo số tiền vừa lấy được bỏ chạy ra ngoài sân chùa, thì bị ông S đuổi theo giữ lại và báo cho Công an xã Thanh Hương đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án. Sau đó, Công an xã Thanh Hương đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc, đối tượng, vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm để giải quyết theo thẩm quyền. Nhận được hồ sơ vụ việc, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu, chứng cứ và khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định của pháp luật.

* Vật chứng thu giữ: thu trên tay của Nguyễn Thế số tiền 487.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; thu trên người Nguyễn Thế N số tiền

2.675.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; Nguyễn Thế N tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125, niêm phong trong phong bì ký hiệu T3; 01 tua vít dài 22cm; 01 xe mô tô BKS 27F7-51... Thu giữ trong hòm công đức của Chùa L số tiền 2.922.000 đồng, được niêm phong theo quy định và trích xuất sao lưu hình ảnh có liên quan đến vụ án từ Camera lắp đặt tại Chùa L và lưu trong 01 USB, niêm phong ký hiệu A1.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-SH ngày 12/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Thế N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên toà:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự - xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo, nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 tua vít. Trả lại cho Nguyễn Thế N số tiền 2.675.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125. Lưu hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ hình ảnh liên quan đến vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Thế N đề nghị HĐXX trình chiếu trích xuất camera, sau khi xem xong bị cáo không có ý kiến gì và chỉ thừa nhận bản thân chỉ trộm cắp 487.000 đồng của chùa L và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Phạm Thị T có ý kiến bà là mẹ đẻ của bị cáo, chiếc xe mô tô BKS 27F7-51.. thu giữ của bị cáo do gia đình bà mua lại của một người không rõ nhân thân lai lịch, sau khi chồng bà là ông S chết, bà sử dụng chiếc xe này, sau đó bà cho bị cáo mượn để chạy xe ôm; việc bị cáo sử dụng chiếc xe này đi trộm cắp tài sản thì bà không biết, nay đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thế N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Tại phiên toà bị cáo chỉ thừa nhận bản thân chỉ trộm cắp tiền trong hòm công đức của chùa L số tiền 487.000 đồng. Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hiện trường, lời khai của bị hại và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 13 giờ 45 phút ngày 30/01/2023, Công an xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm đã bắt quả tang Nguyễn Thế N thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 3.409.000 đồng trong hòm công đức của Chùa L thuộc thôn Lời, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam để tiêu sài cá nhân. hành vi nêu trên của Nguyễn Thế N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là của tập thể (của chùa), gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân rất xấu, do đó Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã bị kết án về tội về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận một phần hành vi phạm tội (chỉ nhận bản thân chỉ trộm cắp 487.000 đồng) nhưng Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo tuổi còn trẻ đã nhiều lần bị kết án về tội "trộm cắp tài sản" phải đi chấp hành hình phạt tù nhiều năm và rất nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, đề nghị gì, nên không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: đối với 01 tua vít: quá trình điều tra xác định, đây là vật dụng của bị cáo, bị cáo đã xử dụng để thực hiện hành vị phạm tội, nay không còn giá trị, nên tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 2.675.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125: quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thế N, không liên quan đến tội phạm của vụ án, nên trả lại cho N; đối với 01 USB niêm phong ký hiệu A1: đây là vật chứng lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ án, nên Lưu hồ sơ vụ án.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với số tiền 3.409.000 đồng (trong đó: 487.000 đồng thu trên tay của Nguyễn Thế N và số tiền 2.922.000 đồng thu trong hòm công đức của Chùa L): quá trình điều tra xác định: đây là tài sản hợp pháp của Chùa L, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho ông Phạm Quang S (người đại diện hợp pháp của bị hại) là phù hợp pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 27F7-51.. thu giữ của Nguyễn Thế N: qúa trình điều tra xác định, năm 2020 bà Phạm Thị T (mẹ đẻ N) mua lại chiếc xe này của một người không rõ nhân thân lai lịch, sau đó cho N mượn. Qua xác minh, xác định xe mô tô này của anh Nguyễn Thanh T - sinh năm 1987, trú tại thôn C H, xã T L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đã bị mất trộm vào năm 2012 tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã phối hợp Công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh để xác minh, nhưng chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm giữ lại chiếc xe mô tô trên để tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136, 329, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 30/01/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 tua vít có cán tay cầm màu xanh; trả lại cho bị cáo số tiền 2.675.000 đồng (hai triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 màu đen (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/05/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm và Ủy nhiệm chi số 27 lập ngày 16/5/2023 tại Kho bạc nhà nước huyện Thanh Liêm). Lưu hồ sơ 01 USB lưu trữ hình ảnh liên quan đến vụ án trong phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm mặt sau có các chữ ký của Hội đồng xét xử.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Thế N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh